

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn
- Tên gói thầu: Gói thầu mua sắm danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu lớp mẫu giáo 3-4 tuổi để mua sắm cho các cơ sở Giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

- Dự án/dự toán: Mua sắm danh mục Đồ dùng – Đồ chơi – Thiết bị dạy học tối thiểu lớp mẫu giáo 3-4 tuổi cho các cơ sở Giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

- Nguồn vốn: Được giao tại Quyết định số 2074/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Cam kết hàng hóa chính hãng, mới 100% sản xuất 2024 trở về sau và đáp ứng yêu cầu tại phần **1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết**.

- Cam kết có mặt xử lý sự cố trong vòng 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư (cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh).

- Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng và đáp ứng quy định chi tiết trong E-HSMT nhưng không ít hơn 12 tháng.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ các chứng từ nhập khẩu bao gồm: Giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ), khi giao hàng.

- Cung cấp Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V của E-HSMT (tham chiếu cụ thể đến số trang trong tài liệu kỹ thuật của E-HSMT) và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT.

- Tất cả danh mục hàng hóa, Nhà thầu cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối tại Việt Nam hoặc địa chỉ website của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Trường hợp Catalogue hoặc thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa thì nhà thầu phải cung cấp bảng xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc

nhà phân phối hợp pháp tại Việt Nam đối với hàng hóa đó.

(Ghi chú: Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải nhà thầu phải cung cấp kèm bản dịch sang tiếng Việt)

- Đối với những hàng hóa đã được nhà sản xuất công bố thông số kỹ thuật công khai trên Website, Chủ đầu tư có thể lấy đó làm căn cứ để đối chiếu với thông số kỹ thuật và tài liệu của nhà thầu cung cấp, tránh trường hợp nhà thầu cung cấp thông tin sai lệch làm ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu. Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cố tình cung cấp tài liệu, thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu thì Chủ đầu tư sẽ đánh giá nhà thầu vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu trong quá trình đấu thầu.

- Cam kết trong thời gian bảo hành nếu thiết bị hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%.

- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc khi sử dụng không đạt yêu cầu chuyên môn mà nguyên nhân không phải do lỗi người sử dụng.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
I	ĐỒ DÙNG			
1	Giá phơi khăn KT: 1000 *600*930 (mm). Bằng inox. Đủ phơi tối thiểu 25 khăn không chồng lên nhau. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Cái	24
2	Tủ (giá) đựng ca cốc Vật liệu không bị ôxi hóa. Đủ úp được tối thiểu 30 ca, cốc. Kích thước khoảng (1000x350x900) mm. Đảm bảo chắc chắn, an toàn, vệ sinh. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015 và đã được chứng nhận phù hợp TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Cái	25
3	Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ Vật liệu bằng gỗ hoặc vật liệu khác, đảm bảo độ bền, an toàn, đủ ô để đựng ba lô, tư trang của 24 trẻ. Kích thước tối thiểu của mỗi ô (350x300x350)mm. Tủ được sơn màu phù hợp với lớp học và thân thiện với trẻ. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp Tiêu chuẩn TCVN 6238- 1:2017, TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Cái	69
4	Tủ đựng chăn, màn, chiếu. KT:	12 tháng	Cái	49

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	1200x600x2000 (mm). Vật liệu bằng gỗ công nghiệp phủ melamin hai mặt dày 18 mm, có cánh và ngăn để đựng chén, mìn, gói và chiếu loại phù hợp. Đảm bảo độ bền, an toàn, thẩm mỹ. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp Tiêu chuẩn TCVN 6238- 1:2017, TCVN 6238-3:2011, tiêu chuẩn về gỗ MDF TCVN 7753:2007.			
5	Cốc uống nước Bằng inox, có quai đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.	12 tháng	Cái	379
6	Bình ủ nước Bằng inox đảm bảo vệ sinh; giữ được nước nóng, khoảng 20 lít, có giá để bằng kim loại.	12 tháng	Cái	60
7	Giá để giày dép Kích thước: 1000x350x930 (mm). Bằng inox đủ để tối thiểu 30 đôi giày dép. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, và đã được chứng nhận phù hợp TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Cái	48
8	Bàn giáo viên Kích thước: 900x480x550 mm. Đặc điểm: Mặt bàn bằng nhựa đúc màu xanh hoặc đỏ, chân bằng thép hộp 20x20 mm, chân giằng bằng thép phi 16 sơn tĩnh điện có thể gấp nghiêng có đế chân cao su chống trơn trượt. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015.	12 tháng	Cái	47
9	Ghế giáo viên Kích thước: 350x300x350-640 (mm). Đặc điểm: Ghế nhựa đúc, kiểu chân chữ A, mát mắt và thân thiện với môi trường, dễ dàng xếp và cất giữ, tiết kiệm không gian sử dụng. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015.	12 tháng	Cái	95
10	Bàn cho trẻ Kích thước: Dài 900 x Rộng 480 x Cao 480 (mm) - Đặc điểm: Mặt bàn bằng nhựa màu xanh hoặc đỏ, chân bằng thép hộp sơn tĩnh điện có thể gấp nghiêng có đế chân cao su chống trơn trượt. Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn TCVN 6238- 1:2017, TCVN 6238-3:2011. Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu hàng hoá	12 tháng	Cái	308
11	Ghế cho trẻ Kích thước: 300x300x260-460 (mm).	12 tháng	Cái	282

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	<p>Đặc điểm: Ghế nhựa đúc, kiểu chân chữ A, nhiều màu, mát mắt và thân thiện với môi trường, dễ dàng xếp và cất giữ, tiết kiệm không gian sử dụng.</p> <p>Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn TCVN 6238- 1:2017, TCVN 6238-3:2011.</p> <p>Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu hàng hoá.</p>			
12	Thùng đựng nước có vòi Bằng Inox; 20l (để rửa tay và vệ sinh).	12 tháng	Cái	34
13	Thùng đựng rác có nắp đậy Loại thông dụng có nắp đậy	12 tháng	Cái	62
14	<p>Ti vi</p> <p>Năm sản xuất: 2024-2025</p> <p>Tiêu chuẩn áp dụng: ISO 50001:2018; ISO 45001: 2018; ISO 14001:2015; ISO 9001:2015;</p> <p>Chứng nhận hợp quy phù hợp tiêu chuẩn QCVN 54:2020/BTTTT và QCVN 65:2021/BTTTT; Kết quả thử nghiệm TCVN 9536:2012/ TCVN 9537:2012 đạt hiệu suất năng lượng cấp 5.</p> <p>Thông số kỹ thuật</p> <p>Kích thước màn hình: 65 inch</p> <p>Độ phân giải: 3,840x2,160px</p> <p>Loại sản phẩm: LED</p> <p>Bộ xử lý hình ảnh: Quantum Processor Lite PQI (Picture Quality Index): 2200</p> <p>Công nghệ hình ảnh: HDR, hỗ trợ HDR10+ HLG (Hybrid Log Gamma): Có</p> <p>Độ tương phản: Mega Contrast</p> <p>Công nghệ màu sắc: Dynamic Crystal Color Làm mờ vi mô (Micro Dimming): UHD Dimming</p> <p>Tăng cường độ tương phản: Có Auto Motion Plus: Có</p> <p>Giảm tiếng ồn: Có</p> <p>Clear Motion: LED Clear Motion Chế độ Film: Có</p> <p>Chế độ Filmmaker: Có</p> <p>Góc nhìn (H/V): 178/178</p> <p>Hệ thống âm thanh:</p> <p>Bộ giải mã Dolby: MS12 2CH Object Tracking Sound: OTS Lite Q Symphony: Có</p> <p>Công suất âm thanh (RMS): 20W, 2 kênh Bluetooth Audio: Có</p> <p>Dual Audio support (Bluetooth): Có Dịch vụ thông minh:</p> <p>Loại SmartTV: Smart</p> <p>Hệ điều hành: Tizen TV Plus: Có</p> <p>Web Browser: Có Cổng kết nối:</p> <p>Kết nối Wifi: Wifi 5</p> <p>Wifi Direct: Có Bluetooth: BT 5.2</p>	36 tháng	Cái	46

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	<p>Cổng kết nối vào/ra: HDMI x3, USB-A x2, RJ45 x1, Digital Audio Out (Optical) x1, RF in x1, AV composite (Video x1, Audio L/R x2), Data 3.5mm (RJ12) x1</p> <p>Hỗ trợ HDMI Audio Return Channel: Có Anynet+ (HDMI-CEC): Có</p> <p>Thông số khác:</p> <p>Sound Mirroring: Có Chế độ Ambient: Có</p> <p>ConnectShare (HDD/ USB 2.0): Có</p> <p>Chú thích (phụ đề): Có</p> <p>Chế độ DRM: Có</p> <p>Truyền hình kỹ thuật số: DVB-T2C Bộ dò tín hiệu tương tự (Analog): Có Tự động dò kênh: Có</p> <p>IP Control: Có USB cloning: Có</p> <p>Cảm biến Eco/ Tự động tiết kiệm điện/ tự động tắt nguồn: Có</p> <p>Hospitality Plug and Play/ Chế độ bật nguồn/ Hiện thị menu kênh/ Kênh của tôi/ Danh sách kênh hỗn hợp (ATSC, DVB-T/T2/C/S2, Analog)/ Chế độ tiết kiệm năng lượng (BLU control)/ Hẹn giờ đánh thức/ TTX Clock Update (Analogue)/ Hỗ trợ LYNK Cloud (Quản lý nội dung và thiết bị): Có</p> <p>Auto Game Mode (ALLM)/ Game Motion Plus/ HGiG: Có</p> <p>Điều khiển từ xa thông minh với chức năng sạc bằng năng lượng mặt trời, bluetooth.</p> <p>Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: 5</p> <p>Nguồn điện: AC200-240V 50/60Hz</p> <p>Công suất tiêu thụ (Max): 205W; công suất tiêu thụ (Typical): 80W; công suất tiêu thụ (Stand by): 0.5W</p> <p>Thiết kế/ Loại Bezel/ Loại Slim/ Loại chân đế: AirSlim/ 3 Bezel-less/ Slim look/ Float Lift Vesa: 400x300mm</p> <p>Ngôn ngữ: Đa ngôn ngữ</p> <p>Đóng gói: Điều khiển từ xa, cáp nguồn, cáp dữ liệu, HDSĐ nhanh.</p> <p>CÁC TÍNH NĂNG:</p> <p>Tính năng Tap View, cho phép kết nối không dây và phản chiếu màn hình điện thoại lên tivi chỉ bằng một cú chạm điện thoại lên cạnh của tivi Tính năng Multi View, cho phép phát đồng thời hai nội dung trên tivi. Một màn hình sẽ hiển thị nội dung từ nhiều nguồn khác nhau như bộ thu sóng tivi, ứng dụng, đầu phát Blu-ray,...Màn hình còn lại sẽ hiển thị nội dung phản chiếu từ điện thoại.</p> <p>Cho phép kết nối không dây và phản chiếu màn hình, âm thanh từ thiết bị di động lên màn hình, công nghệ DLNA.</p>			

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	<p>Smart Hub: Cung cấp cho người dùng quyền truy cập dễ dàng và tùy chỉnh nhiều nội dung: Quản lý các ứng dụng và cài đặt ứng dụng mới, quản lý các nội dung đa phương tiện, quản lý việc kết nối với các thiết bị ngoại vi,...</p> <p>Tính năng EPG: Cung cấp thông tin về danh sách các kênh truyền hình, thông tin chi tiết và ngắn gọn về các chương trình trên hệ thống.</p> <p>Thiết lập âm lượng khi bật ti vi: Có thể thiết lập mức âm lượng theo cách thủ công hoặc khi bật tivi, tivi sẽ chuyển về âm lượng đã được đặt ngay trước khi tắt nguồn.</p> <p>Cho phép chọn nguồn đầu vào để hiển thị khi bật tivi: TV, HDMI1, HDMI2, HDMI3 hoặc nguồn tín hiệu trước khi tắt tivi.</p> <p>Cho phép thiết lập trạng thái của tivi khi có điện lại sau khi mất điện đột ngột: Trở về trạng thái nguồn gần nhất hoặc bật nguồn hoặc chuyển sang chế độ chờ.</p> <p>Cho phép chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trong bộ nhớ của tivi: Thay đổi số và tên kênh, quản lý nhóm thể loại và ngôn ngữ, xóa kênh.</p> <p>Cho phép thiết lập: Bật hoặc tắt hiển thị menu chính, menu hình ảnh, menu hiển thị channel, bật hoặc tắt các hoạt động của nút bộ điều khiển tivi: Unlock, Lock (khóa các nút bộ điều khiển), khóa nút bộ điều khiển tivi trừ chức năng tắt nguồn.</p> <p>Cho phép thiết lập tự động vào menu của USB khi USB được kết nối với tivi.</p> <p>Cho phép sao chép các tùy chọn đã thiết lập trên tivi hiện tại vào USB và ngược lại sao chép các thiết lập cho tivi đã lưu trong USB vào Tivi.</p> <p>Chức năng dịch vụ thông minh (Smart Service): Kiểm tra internet và trạng thái mạng hiện tại; kích hoạt hoặc vô hiệu hóa menu Apps, menu cài đặt Ambient; thiết lập tự động chạy Smart Hub; thiết lập chỉnh sửa các mục được hiển thị trong cài đặt nhanh và thay đổi thứ tự.</p> <p>Chức năng bảo mật, cho phép thiết lập chặn kết nối các thiết bị ngoại vi với tivi qua các cổng HDMI, USB.</p> <p>Tính năng Remote Management: Cho phép tổng đài nhà sản xuất truy cập và khắc phục sự cố của tivi từ xa khi người dùng cần hỗ trợ.</p> <p>Chế độ Virtual Standby: Khi dây nguồn AC được cắm và nguồn điện bị tắt, chức năng này sẽ duy trì những tính năng quan trọng của TV kể cả sau khi màn hình đã tắt.</p> <p>Tính năng Room number cho phép người dùng thay đổi tên của thiết bị thành tên tương ứng của phòng học</p>			

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	hoặc phòng họp giúp việc quản lý được dễ dàng.			
15	<p>Giá để đồ chơi và học liệu</p> <p>Kích thước: 800x300x1200 (mm). Vật liệu bằng gỗ công nghiệp MDF phủ melamin 2 mặt dày 15 mm, có các ngăn để đồ chơi và học liệu. Đảm bảo chắc chắn, thẩm mỹ phù hợp với lớp học.</p> <p>Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015, và đã được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn TCVN 6238- 1:2017, TCVN 6238-3:2011, tiêu chuẩn về gỗ MDF TCVN 7753:2007.</p>	12 tháng	Cái	185
II	THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ CHƠI VÀ HỌC LIỆU			
16	<p>Cột ném bóng</p> <p>Vật liệu bằng thép hoặc vật liệu khác có chân đế chắc chắn.</p> <p>Chiều cao thay đổi từ 600 mm đến 1000 mm, đường kính vòng ném khoảng 400mm.</p> <p>Có 2 tác dụng ném bóng đứng và ném bóng ngang, kèm theo lưới.</p> <p>Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.</p>	12 tháng	Cái	183
17	<p>Vòng thể dục nhỏ</p> <p>Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính khoảng 20 mm, đường kính vòng khoảng 300 mm.</p> <p>Đảm bảo chắc chắn, không cong vênh.</p> <p>Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.</p>	12 tháng	Cái	1249
18	<p>Gậy thể dục nhỏ</p> <p>Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính khoảng 20 mm hoặc lục lăng cạnh khoảng 10 mm, dài khoảng 300 mm.</p> <p>Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.</p>	12 tháng	Cái	1190
19	<p>Công chui</p> <p>Bằng thép sơn tĩnh điện, kích thước 50 x 50 (cm); Đảm bảo chắc chắn cho trẻ khi sử dụng.</p> <p>Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.</p>	12 tháng	Cái	196
20	<p>Bóng nhỏ</p> <p>Vật liệu bằng nhựa có các màu cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, đường kính khoảng 80 mm.</p> <p>Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.</p>	12 tháng	Quả	1801
21	Bộ dinh dưỡng 1	12 tháng	Bộ	166

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Gồm các loại: Bắp cải, su hào, cà rốt, mướp đắng, khoai tây, cà tím tròn, ngô bao tử, súp lơ, đậu bắp, bí đao... Kích thước chi tiết nhỏ nhất (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.			
22	Bộ dinh dưỡng 2 Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Gồm các loại: Cải trắng, cà chua, dưa chuột, củ cải trắng, đậu quả, su su, bắp cải thảo, cà tím dài, quả gấc, quả mướp.... Kích thước chi tiết nhỏ nhất (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	174
23	Bộ dinh dưỡng 3 Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Gồm các loại: Ngô bắp, khoai lang, củ sắn, củ tỏi, củ gừng, quả chanh, quả ớt, bí ngô, quả me, trứng gà, trứng vịt.... Kích thước chi tiết nhỏ nhất (35x35x35)mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	171
24	Bộ dinh dưỡng 4 Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Gồm các loại bánh: Bánh dày, bánh nướng, bánh dẻo, giò, chả, gà quay... Kích thước chi tiết nhỏ nhất (35x35x35)mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	184
25	Búp bê bé trai Mềm, vật liệu đảm bảo an toàn khi sử dụng. Cao khoảng 40 cm.	12 tháng	Con	228
26	Búp bê bé gái Mềm, vật liệu đảm bảo an toàn khi sử dụng. Cao khoảng 40 cm.	12 tháng	Con	223
27	Bộ đồ chơi nấu ăn Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Gồm bếp, đồ dùng ăn uống, nồi niêu, xoong, chảo, ấm, ca cóc... Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	254
28	Bộ dụng cụ bác sỹ Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các dụng cụ thông dụng, có kích thước chi tiết nhỏ nhất (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	220

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
29	Bộ xếp hình trên xe Gồm 26 chi tiết bằng gỗ phủ bóng và sơn màu chi tiết được xếp trên xe. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	609
30	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông Làm bằng gỗ phủ bóng. Gồm 36 chi tiết là các khối hình học cơ bản (chữ nhật, vuông, trụ, hình thang, tam giác,..) xếp trong hộp có nắp. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	359
31	Gạch xây dựng Vật liệu bằng nhựa màu đỏ, bề mặt phẳng, không sắc cạnh, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các viên kích thước tối thiểu (140x70x35) mm và các viên kích thước (70x70x35) mm. Kèm bộ dụng cụ gồm: thước, bay, dao xây, quả dọi có kích thước tương ứng với kích thước gạch. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Thùng	166
32	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây Vật liệu bằng nhựa, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm bình tưới, xẻng, cuốc, xới... Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	166
33	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình Bằng nhựa gồm kim, ốc vít, cle, búa... Kích thước tối thiểu 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	253
34	Đồ chơi các phương tiện giao thông Bằng nhựa gồm 2 loại ô tô, máy bay, xe máy, xe đạp... Kích thước tối thiểu 35x35x35 (mm). Bộ đồ chơi các phương tiện giao thông. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	222
35	Bộ động vật biển Vật liệu bằng nhựa, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các loại động vật sống dưới nước khác nhau. Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-2:2017, TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Bộ	159
36	Bộ động vật sống trong rừng Vật liệu bằng nhựa, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các loại động vật sống trong rừng.	12 tháng	Bộ	150

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-2:2017, TCVN 6238-3:2011.			
37	Bộ động vật nuôi trong gia đình Vật liệu bằng nhựa, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các loại động vật nuôi trong nhà. Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-2:2017, TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Bộ	161
38	Bộ côn trùng Vật liệu bằng nhựa, gồm các loại côn trùng khác nhau. Kích thước tối thiểu của 1 chi tiết (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-2:2017, TCVN 6238-3:2011.	12 tháng	Bộ	165
39	Bể chơi với cát và nước Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Kích thước tối thiểu (400x300x150) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	127
40	Bộ làm quen với toán Gồm khoảng 70 chi tiết các loại phù hợp với chương trình độ tuổi; Bằng giấy Duplex định lượng khoảng (450g/m ² x2). In 2 mặt 4 màu, cán láng hoặc vật liệu khác đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Kích thước 1 chi tiết tối thiểu (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	1159
41	Bộ hình học phẳng Vật liệu bằng nhựa, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm 4 loại: Hình chữ nhật, hình tròn, hình vuông, hình tam giác. Kích thước tối thiểu của 1 hình chuẩn (35x35x5) mm. Các hình khác có kích thước tương ứng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Túi	1675
42	Bảng quay 2 mặt Bằng thép. Kích thước bảng tối thiểu (800x1200) mm, có chân chắc chắn, điều chỉnh được độ cao và quay được bảng để sử dụng 2 mặt.	12 tháng	Cái	49
43	Tranh các loại hoa, quả, củ Gồm các bức tranh về rau, củ, quả thông dụng. Kích thước tối thiểu (190x270) mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng.	12 tháng	Bộ	132

STT	Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng
	Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.			
44	Tranh các con vật Gồm các bức tranh in các con vật quen thuộc. Kích thước tối thiểu (190x270) mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	125
45	Tranh ảnh một số nghề nghiệp Tranh ảnh về hoạt động một số nghề phổ biến liên quan sinh hoạt hàng ngày của giáo viên, bác sỹ, công an, bộ đội, công nhân, nông dân, dịch vụ. Kích thước (190x270) mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	124
46	Bộ tranh truyện mẫu giáo 3-4 tuổi Nội dung phù hợp với chương trình độ tuổi, kích thước tối thiểu (300x400) mm in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	57
47	Bộ tranh minh họa thơ lớp 3-4 tuổi Nội dung phù hợp với chương trình độ tuổi, kích thước tối thiểu (300x400) mm in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	62
48	Tranh, ảnh về Bác Hồ Kích thước tối thiểu (190x270) mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 200g/m ² , cán láng. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	62
49	Màu nước Vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Loại thông dụng.	12 tháng	Hộp	1166
50	Bút lông cỡ to Loại thông dụng	12 tháng	Cái	660
51	Bìa các màu Loại thông dụng, nhiều màu kích thước tối thiểu (190x270) mm.	12 tháng	Tờ	1284
52	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp Gồm các loại thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, kích thước tối thiểu (35x35x35) mm. Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN.	12 tháng	Bộ	114

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có

thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Thông số kỹ thuật trong E-HSMT có một số nội dung là Tiếng Anh chuyên ngành kỹ thuật, khi dịch sang Tiếng Việt dễ bị sai lệch ý nghĩa gây khó hiểu, do đó Chủ đầu tư giữ nguyên.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi bàn giao.
- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp.
- Trước khi nghiệm thu hoàn thành.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa. Mọi chi phí kiểm định sẽ do nhà thầu chịu.